

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 06/2022/HS-ST

Ngày 25/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Luân;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà: Hoàng Thị Hòa;

2. Ông Ngô Tấn Quyết.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Minh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum:*** Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2022, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 59/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS, ngày 01/12/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 245/2021/HSST – QĐ, ngày 14 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/HSST – QĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

- A Thao, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 02 năm 2002; nơi đăng ký HKTT, nơi cư trú: Thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Xơ Đăng; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam. Con ông A Jong (Đã chết) và bà Y Prung (Đã chết); bị cáo ở với chị Y Thảo như vợ chồng có một người con.

Tiền sự: Chưa. Tiền án: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2021 đến ngày hôm nay (25/01/2022), có mặt tại phiên tòa.

- A Kiên, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 02 năm 2004; nơi đăng ký HKTT, nơi cư trú: Thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Xơ Đăng; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam. Con ông A Krông và bà Y Biêl; nơi cư trú: Thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Tiền sự: Chưa. Tiền án: Chưa.

Bị cáo được tại ngoại đến ngày hôm nay (25/01/2022), có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo A Kiên; ông A Krông; địa chỉ: Thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng là Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum được cử bào chữa cho các bị cáo A Kiên, A Thao theo Quyết định về việc cử trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng số 104/QĐ-TGPL, ngày 19/8/2021 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

- Đoàn Văn Cường; năm sinh 1988; nơi cư trú: Thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do).

- Nguyễn Quốc Oanh; năm sinh 1976; nơi cư trú: Thôn Long Giao, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

- A Goát; năm sinh 1982; nơi cư trú: Thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

- Bùi Thành Lợi; năm sinh 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do).

- Vũ Mai Quang; năm sinh 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Đỗ Minh Tuấn; năm sinh 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Lê Thanh Hòa; năm sinh 1989; nơi cư trú: Thôn Tân Lập A, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do).

- A Thiên; năm sinh 2000; nơi cư trú: Thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- A Hiến; năm sinh 2004; nơi cư trú: Thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 26/6/2021, tại thôn Kei Joi, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; vào thời gian, trong khi chủ nhà A Goát đang nằm ngủ; A Kiên lén lút, bí mật vào trong nhà A Goát từ cửa bếp phía sau nhà trộm cắp một điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu trắng của A Goát để trên bàn gần chỗ A Goát nằm ngủ, ngày 29/6/2021 A Kiên bán điện thoại này cho cửa hàng điện thoại di động Thành Lợi được 400.000 đồng, một mình A Kiên tiêu sài số tiền này.

Tại kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 302/KLHD ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ngọc Hồi kết luận: Điện

thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu trắng, tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt có giá trị 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Lần thứ hai: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 28/6/2021, tại thôn Kei Joi, xã Đắk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; khi A Thao cùng A Kiên, A Hiến cùng đi chơi; A Thao rủ A Kiên, A Hiến vào nhà anh Đoàn Văn Cường để trộm cắp tài sản; A Hiến không đồng ý, cả ba người cùng về nhà A Thao ngủ. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/6/2021 A Thao gọi A Kiên dậy rủ nhau và cùng nhau đến nhà anh Đoàn Văn Cường để trộm cắp tài sản; A Kiên đứng ngoài cảnh giới, A Thao đến phía sau nhà trèo qua tường rào vào trong nhà anh Cường trộm cắp được một điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen để trên kệ bếp và một điện thoại nhãn hiệu SamSung J7 PRO màu đen để trên đầu giường ngủ. A Thao giữ hai điện thoại trộm cắp được; đến Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày A Thao; A Kiên và A Hiến đem điện thoại SamSung J7 PRO đến cửa hàng điện thoại di động Thành Lợi để sửa kính và cầm cố điện thoại này cho chủ cửa hàng được 500.000 đồng, hẹn sửa xong điện thoại sẽ chuộc lại điện thoại. Ngày 01/7/2021 A Thao, A Kiên và A Hiến đến cửa hàng điện thoại để lấy điện thoại nhưng chưa sửa xong, A Thao thuê chủ cửa hàng phá mặt khâu điện thoại OPPO F9 màu xanh-đen với giá 100.000 đồng.

Ngày 28/6/2021 A Thao và A Kiên đem điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen cầm cố tại cửa hàng điện thoại Mai Quang tại thị trấn Plei Kần-Ngọc Hồi được 1.000.000 đồng chia mỗi bị cáo 500.000 đồng để tiêu sài.

Ngày 02/7/2021 A Thiên ngồi uống rượu với A Thao, thấy A Thao sử dụng điện thoại, A Thiên hỏi mua; A Thao nói với A Thiên “A Thao có điện thoại SamSung J7 PRO đang sửa tại cửa hàng điện thoại di động Thành Lợi có mua không” A Thiên đồng ý mua với giá 800.000 đồng và đưa thêm 50.000 đồng để A Thao chuộc lại điện thoại hết số tiền 750.000 đồng. A Thiên sử dụng điện thoại này đến khoảng ngày 15/7/2021 thì làm mất.

Tại kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 303/KLHD ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ngọc Hồi kết luận: Điện thoại nhãn hiệu SamSung J7 PRO màu đen, tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt có giá trị 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt có giá trị 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Hai điện thoại có giá trị 2.650.000 đồng.

Lần thứ ba: Tối ngày 01/7/2021 A Thao rủ A Kiên đến thôn Long Giao xã Đắk Xú để trộm cắp tài sản; khoảng 03 giờ 00 phút ngày 02/7/2021 vì biết cửa sau nhà anh Oanh có lỗ thùng thò tay vào mở chốt khóa được. Hai bị cáo đến cửa sau nhà anh Oanh, A Thao thò tay vào lỗ thùng trên cửa, mở cửa; A Thao và A Kiên cùng vào trong nhà; A Kiên ngồi gần cửa phòng ngủ cảnh giới; A Thao vào phòng ngủ trộm cắp được 01 điện thoại OPPO A71 màu xanh-đen để trên ghế nhựa đang sạc điện đưa cho A Kiên cầm; A Thao tiếp tục tìm và trộm cắp được 01 điện thoại OPPO A15 màu trắng và một túi xách (Ví) màu trắng – đỏ (Trên nệm trong phòng ngủ), tại phòng bếp A Thao lục trong ví có 1.200.000 đồng thì chiếm đoạt và vút ví, trong có các giấy tờ của anh Oanh

lại và không nói cho A Kiên biết chiếm đoạt được 1.200.000 đồng này; hai bị cáo theo đường vào nhà để ra ngoài; hai bị cáo cùng nhau tiêu sài hết số tiền này. Ngày 04/7/2021 A Thao và A Kiên đem điện thoại OPPO A71 màu xanh-đen đến cửa hàng điện thoại Minh Tuấn tại thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà bán được 250.000 đồng, A Kiên giữ số tiền này cùng A Thao tiêu sài. A Thao sử dụng điện thoại OPPO A15 màu trắng đến ngày 16/7/2021 thì đem điện thoại này đến cửa hàng điện thoại Thanh Hòa (Lê Thanh Hòa) tại thôn Tân Lập, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà bán được 1.700.000 đồng, một mình A Thao tiêu sài hết số tiền này.

Tại kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 304/KLHD ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ngọc Hồi kết luận: Điện thoại OPPO A71 màu xanh-đen, tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt có giá trị 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng); điện thoại OPPO A15 màu trắng tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt có giá trị 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Hai điện thoại có giá trị 2.950.000 đồng.

Chủ cửa hàng điện thoại Thành Lợi (Bùi Thành Lợi) tại thị trấn Plei Kần – Ngọc Hồi mua điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu trắng (Chủ sở hữu là A Goát); cửa hàng điện thoại Minh Tuấn (Đỗ Minh Tuấn) tại thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà mua điện thoại OPPO A71 màu xanh-đen (Chủ sở hữu là Đoàn Văn Cường); cửa hàng điện thoại Mai Quang (Vũ Mai Quang) tại thị trấn Plei Kần-Ngọc Hồi nhận cầm cố điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen (Chủ sở hữu là Đoàn Văn Cường); cửa hàng điện thoại Thanh Hòa (Lê Thanh Hòa) tại thôn Tân Lập, xã Đăk Hring, huyện Đăk Hà mua điện thoại OPPO A71 màu xanh-đen (Chủ sở hữu là Nguyễn Quốc Oanh); A Thiên mua điện thoại SamSung J7 PRO màu đen (Chủ sở hữu là anh Đoàn Văn Cường). A Hiến không biết A Thao và A Kiên đem điện thoại đi cầm cố là tài sản trộm cắp mà có; khi mua các điện thoại nói trên các chủ cửa hàng và Thiên không biết điện thoại các bị cáo A Thao, A Kiên bán là tài sản do trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm các chủ cửa hàng điện thoại và A Thiên, A Hiến.

Các điện thoại mà các bị cáo A Kiên, A Thao đem cầm cố, bán cho các chủ cửa hàng điện thoại di động là các điện thoại đã cũ, trầy xước, nứt kính, giá trị thấp; các chủ cửa hàng không thực hiện các biện pháp xác minh chủ sở hữu phợp pháp của các điện thoại nên không đủ cơ sở để truy cứu các bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Tại cáo trạng số: 44/CT-VKS-NH ngày 01 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo A Thao, A Kiên về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 [Bộ luật Hình sự](#). Tại phiên tòa, trong tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; các điểm g, o khoản 1 điều 52 các Điều 38, 91, 100 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo A Thao mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù; A Kiên từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Về tang vật của vụ án;

Điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu trắng đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh A Goát.

Điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Đoàn Văn Cường.

Điện thoại OPPO A71 màu xanh-đen và một túi xách (Ví) màu trắng – đỏ đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Nguyễn Quốc Oanh.

Các tài sản nói trên các chủ sở hữu nhận lại tài sản không có ý kiến gì khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

01 điện thoại nhãn hiệu SamSung J7 PRO màu đen có giá trị 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) của Đoàn Văn Cường chưa thu hồi để trả lại cho bị hại được.

01 điện thoại OPPO A15 màu trắng giá trị 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và 1.200.000 đồng tiền của anh Nguyễn Quốc Oanh chưa thu hồi để trả cho bị hại được.

Về trách nhiệm dân sự và án phí;

Tài sản là 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung J7 PRO màu đen và 01 điện thoại OPPO A15 màu trắng, 1.200.000 đồng tiền A Thao, A Kiên trộm cắp được; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo A Thao được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo A Kiên phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo A Thao, A Kiên thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của [Bộ luật Tố tụng hình sự](#). Quá trình điều tra và tại phiên tòa các Trợ giúp viên pháp lý; bị cáo; các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 26/6/2021 A Kiên trộm cắp một điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu trắng của A Goát, tài sản chiếm đoạt có giá trị 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 28/6/2021 A Thao và A Kiên trộm cắp một điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen và một điện thoại nhãn hiệu SamSung J7 PRO màu đen của anh Đoàn Văn Cường, hai điện thoại có giá trị 2.650.000 đồng. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 02/7/2021 A Thao và A Kiên trộm cắp được 01 điện thoại OPPO A71 màu xanh-đen và 01 điện thoại OPPO A15 màu trắng cùng 1.200.000 đồng tiền của anh Nguyễn Quốc Oanh; hai điện thoại có giá trị

2.950.000 đồng; giá trị tài sản chiếm đoạt được (2.950.000 đồng + 1.200.000 đồng = 4.150.000 đồng).

Tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị (600.000 đồng + 2.650.000 đồng + 4.150.000 đồng = 7.400.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 [Bộ luật Hình sự](#). Do đó Cáo trạng số 44/CT-VKS-NH ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo A Thao, A Kiên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo là manh động, liều lĩnh. Tuy tội phạm do các bị cáo thực hiện ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt từng bị cáo với các mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo; loại hình phạt, mức hình phạt đối với từng bị cáo phải đủ để giáo dục, cải tạo riêng và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; không bắt bị cáo A Kiên chấp hành hình phạt tù thì cũng không làm ảnh hưởng chung đến công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm g khoản 1 điều 52 BLHS. Bị cáo A Kiên thực hiện hành vi phạm tội trước bị cáo A Thao; A Thao biết hành vi phạm tội này của A Kiên; sau đó các bị cáo đều có ý thức, động cơ, mục đích muốn cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên A Thao không phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo A Kiên khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi; một phần tài sản trộm cắp đã được thu lại trả cho bị hại; các bị cáo là người dân tộc thiểu số hiểu biết về pháp luật thấp; bị cáo A Thao bố, mẹ đã mất (Chết); bà nội mới mất; vợ chưa đăng ký kết hôn; con còn nhỏ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; các Điều 91, 100 Bộ luật Hình sự cần cho bị cáo được hưởng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số hoàn cảnh kinh tế khó khăn; không có việc làm thu nhập ổn định; bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không cần thiết buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[8] Về Tang vật của vụ án: Điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu trắng; điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen; điện thoại OPPO A71 màu xanh-đen và một túi xách (Ví) màu trắng – đỏ đã được cơ quan điều tra trả lại cho các chủ sở hữu hợp

pháp; các chủ sở hữu nhận lại tài sản không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Chủ cửa hàng điện thoại Thành lợi mua điện thoại nhãn hiệu OPPO A37 màu trắng của A Kiên 400.000 đồng, chủ cửa hàng không yêu cầu A Kiên phải hoàn trả số tiền này; chủ cửa hàng điện thoại Mai Quang nhận cầm cố điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh-đen trả cho các bị cáo 1.000.000 đồng, các bị cáo chia mỗi bị cáo sử dụng 500.000 đồng, chủ cửa hàng không yêu cầu A Thao, A Kiên phải hoàn trả số tiền này; chủ cửa hàng điện thoại Minh Tuấn mua điện thoại OPPO A71 màu xanh-đen giá 250.000 đồng/2 = 125.000 đồng, chủ cửa hàng không yêu cầu A Thao, A Kiên phải hoàn trả số tiền này; chủ cửa hàng điện thoại Thanh Hòa (Lê Thanh Hòa) mua điện thoại OPPO A15 màu trắng giá 1.700.000 đồng A Thao sử dụng tiền, chủ cửa hàng không yêu cầu A Thao phải hoàn trả số tiền này; anh Đoàn Văn Cường không yêu cầu mỗi bị cáo A Thao, A Kiên phải hoàn trả cho anh 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự các khoản tiền nêu trên là do các bị cáo phạm tội mà có cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Trong các khoản tiền nêu trên bị cáo A Kiên sử dụng số tiền (400.000 đồng + 500.000 đồng + 125.000 đồng + 500.000 đồng) = 1.625.000 đồng. Bị cáo A Thao sử dụng số tiền (500.000 đồng + 125.000 đồng + 1.700.000 đồng + 500.000 đồng) = 2.825.000 đồng.

01 điện thoại OPPO A15 màu trắng giá trị 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và 1.200.000 đồng tiền các bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Quốc Oanh cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; buộc các bị cáo phải hoàn trả cho anh Nguyễn Quốc Oanh theo phần giá trị tài sản, từng bị cáo đã sử dụng. Tuy nhiên anh Nguyễn Quốc Oanh vắng mặt tại phiên tòa và chưa có ý kiến về việc yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả các số tiền nêu trên. Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 2 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tách phần bồi hoàn thiệt hại của anh Nguyễn Quốc Oanh ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác, khi anh anh Nguyễn Quốc Oanh có yêu cầu.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về loại hình phạt, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận phần lớn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[11] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo A Thao được miễn nộp tiền án phí hình sự; Bị cáo A Kiên phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo A Thao, A Kiên phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các Điều 38, 50; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo A Thao 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (Ngày 17/8/2021).

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các Điều 91, 100; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo A Kiên 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ kể từ ngày UBND xã Đăk Xú huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum nhận được hồ sơ thi hành án của cơ quan thi hành án hình sự huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum và tổ chức giám sát, giáo dục người chấp hành án. Giao bị cáo A Kiên cho UBND xã Đăk Xú huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng điểm b khoản 1 khoản Điều 47 của Bộ luật hình sự; tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo A Kiên số tiền do phạm pháp mà có 1.625.000 đồng (Một triệu sáu trăm hai lăm nghìn đồng). Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo A Thao số tiền do phạm pháp mà có 2.825.000 đồng (Hai triệu tám trăm hai lăm nghìn đồng).

Áp dụng khoản 2 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tách phần bồi hoàn thiệt hại của anh Nguyễn Quốc Oanh ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi anh Nguyễn Quốc Oanh có yêu cầu.

2. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A Thao. Buộc bị cáo A Kiên phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

3. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- CQ Điều tra Công an huyện Ngọc Hồi;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ngọc Hồi;
- UBND xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi;
- CC THADS huyện Ngọc Hồi, khi bản án có hiệu lực;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luân

